

Số: /BQLKKTCK-DN

Lạng Sơn, ngày tháng 3 năm 2024

V/v báo cáo tình hình xuất nhập
khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu
trên địa bàn tỉnh ngày 18/3/2024

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Thông báo số 741/TB-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về Kết luận của đồng chí Hồ Tiến Thiệu, Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp đánh giá tình hình xuất khẩu hàng hóa; Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn tổng hợp, báo cáo tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh ngày 18/3/2024 như sau:

1. Tình hình chung tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan trong ngày 18/3/2024 là **1.317** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **375** xe (Gồm: 290 xe hoa quả, 85 xe mặt hàng khác).

+ Số phương tiện nhập khẩu: **942** xe (Gồm: 899 xe hàng, 43 xe mới).

- Số phương tiện chờ hàng hóa xuất khẩu tồn tính đến 20 giờ 00 ngày 18/3/2024 là **211** xe, trong đó: 156 xe hoa quả, 55 xe mặt hàng khác, tăng 35 xe so với tối ngày 17/3/2024.

2. Tình hình chi tiết tại các cửa khẩu

2.1. Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **792** xe, trong đó:

+ Số phương tiện chờ hàng xuất khẩu: **88** xe (Gồm: 39 xe hoa quả, 49 xe mặt hàng khác).

+ Số phương tiện nhập khẩu: **704** xe (Gồm: 661 xe hàng, 43 xe mới).

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **0** xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 17/3/2024 đến 20h00 ngày 18/3/2024): **93** xe (Gồm: hoa quả, mặt hàng khác).

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 18/3/2024 là: **35** xe, gồm 06 xe hoa quả và 29 xe mặt hàng khác.

* Trên cơ sở đã trao đổi thống nhất về việc tăng thời gian thông quan để đáp ứng nhu cầu giao thương của doanh nghiệp hai nước. Trong ngày 18/3/2024, Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn và Chính phủ nhân dân thị Bằng Tường, Quảng Tây, Trung Quốc đã thống nhất tiếp tục kéo dài thời gian thông quan tại cặp cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị - Hữu Nghị Quan đến 20h00 (giờ Hà Nội).

2.2. Cửa khẩu phụ Tân Thanh

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **418** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **273** xe (Gồm: 245 xe hoa quả, 28 xe mặt hàng khác).

+ Số phương tiện có hàng nhập khẩu: **145** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): 0 xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 17/3/2024 đến 20h00 ngày 18/3/2024) là: **301** xe (Gồm: Hoa quả, mặt hàng khác).

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 18/3/2024 là **172** xe, gồm 150 xe hoa quả - *container lạnh*, 22 xe mặt hàng khác.

2.3. Cửa khẩu chính Chi Ma

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **97** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **04** xe mặt hàng khác.

+ Số phương tiện có hàng nhập khẩu: **93** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): 0 xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 17/3/2024 đến 20h00 ngày 18/3/2024) là: **06** xe mặt hàng khác.

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 18/3/2024 là: **04** xe mặt hàng khác.

2.4. Cửa khẩu phụ Cốc Nam

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **06** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **06** xe hoa quả.

+ Số phương tiện có hàng nhập khẩu: **0** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): 0 xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 17/3/2024 đến 20h00 ngày 18/3/2024) là: **06** xe hoa quả.

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 18/3/2024 là **0** xe.

2.5. Cửa khẩu phụ Na Hình

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **03** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **03** xe mặt hàng khác.

+ Số phương tiện có hàng nhập khẩu: **0** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): 0 xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 17/3/2024 đến 20h00 ngày 18/3/2024) là: **03** xe mặt hàng khác.

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 18/3/2024 là: **0** xe.

2.6. Cửa khẩu phụ Nà Nưa

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông

quan là **01** xe, trong đó:

- + Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **01** xe mặt hàng khác.
- + Số phương tiện có hàng nhập khẩu: **0** xe.
- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): 0 xe.
- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 17/3/2024 đến 20h00 ngày 18/3/2024) là: **01** xe mặt hàng khác.
- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 18/3/2024 là: **0** xe.

2.7. Cửa khẩu quốc tế Ga Đồng Đăng

- Xuất: **02** toa, **02** đầu tàu.
- Nhập: **36** toa.

Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (để BC);
- Các Sở, ngành: CT, TT&TT, GTVT, NgV, Cục Hải quan, BCH BDBP tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- VP, các PCM, TTQLCK;
- Trang TTĐT Ban Quản lý;
- Lưu: VT, DN.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Hoàng Khánh Duy